TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ ANH- TP. HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ======o0o=======

Bản án số: 08/2023/HSST
Ngày: 10-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông: **Nguyễn Văn Khánh**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà: **Ngô Thị Yêm**
Bà: **Nguyễn Thị Mai**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hường** – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đ Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ Anh, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông: **Nguyễn Xuân L1** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 261/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 273/2022/QĐXXST-QĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, tại H; Nơi ĐKHKTT Thôn T, xã T1, huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (c) và bà Lê Thị S, sinh 1966; Vợ con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/7/2013 Tòa án nhân dân huyện Đ Anh xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015, chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 18/11/2013); Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2022, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Thành L1, sinh năm 1996, tại H; Nơi ĐKHKTT Thôn T, xã T1, huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2, sinh 1968 và bà Trần Thị H, sinh 1972; Vợ: Lê Thị Hoài L sinh năm 1999, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2022, có mặt tại phiên tòa.

Hoàng Trung Đ, sinh năm 1992, tại H; Nơi ĐKHKTT Thôn T, xã T1, huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ1, sinh 1966 và bà Nguyễn Thị L2, sinh 1970; Vợ: Đào Thị Hải Yến sinh năm: 1995, có 03 con, lớn sinh năm: 2013 nhỏ sinh năm 2016; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2022, có mặt tại phiên tòa.

Lò Thị C, sinh năm 2000, tại S; Nơi ĐKHKTT: Bản S, xã T2, huyện T3, tỉnh S; Chỗ ở: Xóm Mít, xã Cổ Loa, huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn B, sinh 1979 và bà Lò Thị E, sinh 1979; Chồng con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2022, có mặt tại phiên tòa.

Vũ Quang V, sinh năm 1985, tại B; Nơi ĐKHKTTvà chỗ ở: Khu phố V1, phường H2, thành phố T4, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe taxi; trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quang V1, sinh 1954 và bà Dương Thị H2, sinh 1958; Vợ: Dương Thị H3, sinh năm 1990, có 03 con, lớn sinh năm: 2011, nhỏ sinh năm: 2016; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2022, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị C là: Ông Vũ Văn D - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh số 5 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị H5, sinh 1988

(Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T4, xã M, huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 23/7/2022, Nguyễn Văn L cùng các đối tượng: Đỗ Duy M (Sn: 1994; HKTT: T, xã T1, huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội), Nguyễn Thị Hằng (sinh năm: 1999; HKTT: Cẩm Thắng, Cẩm Sơn, Anh Sơn, Nghệ An), Sầm Thị T3 (sinh năm: 2002; HKTT: C2, Nh, Y, T5) và Hoàng Trung Đ đi hát karaoke tại quán Karaoke XO thuộc thôn H5, xã K, huyện Đ Anh và được bố trí hát tại phòng Vip 5, L bảo quản lý cho 03 nhân viên vào phục vụ bấm bài. Sau đó L rủ cả bọn sử dụng ma túy và gọi điện đến số thuê bao 0922231985 của Vũ Quang V đặt vấn đề mua của V 04 chỉ ma túy "ke" và 10 viên ma túy "kẹo". Lúc này do đang có sẵn ma túy nên V đồng ý bán cho L và báo giá hết tổng số tiền 12.000.000đ. L đồng ý và bảo V cho L nợ tiền mua ma túy và nhờ V mang ma túy đến quán karaoke XO cho L, V đồng ý. Đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày thì V đến cửa quán karaoke XO theo vị trí mà L đã gửi trước đó. Tại đây, V đưa cho L cho 04 túi ma túy "ke" và 01 túi nilon chứa 10 viên ma túy "kẹo". Sau khi giao nhận ma túy xong, V lái xe đi còn L cầm số ma túy vừa mua được vào phòng hát Vip 5. Tại phòng hát Vip 5, L bỏ số ma túy "kẹo" ra đĩa cho cả bọn cùng sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy "kẹo", L tiếp tục đổ ma túy "ke" ra đĩa rồi dùng thẻ ngân hàng của L để "xào ke" cho mọi người sử dụng. Đồng thời đưa cho Đ 01 tờ tiền 50.000đ và bảo Đ quấn tẩu làm dụng cụ sử dụng ma túy, Đ đồng ý cầm tiền và quấn tẩu để mọi người cùng sử dụng ma túy. Các đối tượng lần lượt sử dụng ma túy "ke" và nghe nhạc. Một lúc sau, L liên lạc rủ

thêm Nguyễn Thành L1 đến quán karaoke XO chơi. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24/7/2022 thì L1 đến. Khi L1 vào phòng hát thì L đưa cho L1 ½ viên ma túy "kẹo" và mời L1 sử dụng, L1 cầm và sử dụng bằng hình thức uống với nước ngọt. Cả bọn tiếp tục vừa hát vừa sử dụng ma túy "ke" và nghe nhạc đến khoảng gần 02 giờ cùng ngày thì nghỉ. Cả nhóm rủ nhau về thuê phòng tại khách sạn Minh Cường có địa chỉ tại thôn Nghĩa Lại, xã Uy Nỗ, huyện Đ Anh để nghỉ ngơi. Trước khi về, L cất 02 túi ma túy "ke" vào túi nilon chứa 02 viên ma túy "kẹo" (là số ma túy chưa sử dụng đến) đưa cho L1 để L1 mang về trước để tiếp tục sử dụng tại khách sạn. Số ma túy "ke" sử dụng chưa hết còn ở trên đĩa, L gói vào 01 tờ tiền 5.000đ và cất giấu trên người cùng thẻ ngân hàng và tẩu hút. Sau đó L1 cùng Đ, Mạnh và T3 đi taxi về trước còn L và Hằng đi về sau. Khi L và Hằng đến thì L1 gọi điện báo đã thuê được 02 phòng 601 và 604 nên cả hai cùng nhau lên phòng 601 thì thấy T3 ở trong phòng. Lúc này Hằng gọi điện đặt đồ ăn đêm và rủ bạn là Lò Thị C đến ăn đêm. Hằng bảo C mang loa đến để nghe nhạc theo lời của L. Một lúc sau Hằng ra nhận đồ ăn và đón C vào phòng phòng 601. Tại đây, cả nhóm cùng nhau ăn uống, trong lúc ăn, L có lấy tờ tiền 5.000đ chứa ma túy "ke" để lên giường đồng thời đưa thẻ ngân hàng và tẩu hút (do Đ quấn từ trước đó) cho L1. Lúc này L1 có đưa lại cho L số ma túy mà L đã gửi L1 cầm ở quán karaoke về. L lấy ra túi nilon chứa 02 viên ma túy kẹo rồi đưa cho Mạnh và Đ, mỗi người ½ viên, đưa cho C 01 viên để mọi người sử dụng còn số ma túy "ke" L tiếp tục đưa lại cho L1 cầm. Sau khi ăn xong cả nhóm đi sang phòng 604 để tiếp tục sử dụng ma túy. Tại đây, L bảo L1 chuẩn bị đĩa để C "xào ke" cho mọi người sử dụng. L1 đồng ý và đi lấy đĩa đựng cốc ở trong phòng đi rửa, lau khô rồi dùng bật lửa để đốt nóng chiếc đĩa, sau đó đổ một phần ma túy "ke" lên đĩa, số còn lại L1 cất đi để khi sử dụng hết chỗ ma túy này thì bỏ ra để cả bọn tiếp tục sử dụng. C dùng thẻ ngân hàng của L để C "xào ke". Sau khi C xào ma túy xong thì cả bọn lần lượt dùng tẩu bằng tờ tiền 50.000đ do Đ quấn trước đó tại quán karaoke XO sử dụng ma túy "ke" rồi nghe nhạc. Một lúc sau thì L và Hằng đi về phòng 601 nghỉ còn các đối tượng khác vẫn tiếp tục ở lại phòng 604 sử dụng ma túy. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Đ Anh đến kiểm tra và phát hiện, lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa các đối tượng về trụ sở để tiếp tục làm việc.

* Vật chứng tạm giữ:

- Tạm giữ ở trong phòng 604 có: 01 thẻ ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Văn L; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ đều đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ hình vuông màu trắng kích thước (22x22)cm đã qua sử dụng và 01 loa nhỏ kiểu dáng hình con gấu, cao khoảng 20cm.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kèm sim 0972350429 và số tiền 200.000đ;

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Hằng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kèm sim 0862379495;

- Tạm giữ của Nguyễn Thành L1: 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, L1 khai là số ma túy "ke" còn lại

để các đối tượng tiếp tục sử dụng tại Khách sạn Minh Cường, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp kèm sim số thuê bao: 0584963333.

- Tạm giữ của Lò Thị C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp kèm sim số thuê bao: 0984284827.

- Tạm giữ của Hoàng Trung Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp kèm các số thuê bao: 0919401992 và 0969686781.

- Tạm giữ của Đỗ Duy Mạnh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đen lắp kèm sim số thuê bao: 038226192 và số tiền 500.000đ.

- Tạm giữ của Sầm Thị T3: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh lắp kèm sim số thuê bao: 0385659930.

- Tạm giữ của quán Kraoke XO: 01 loa màu đen ký hiệu SRX718, kích thước (50x60x70)cm đã qua sử dụng.

Ngoài ra, vào ngày 27/10/2022, Cơ quan điều tra con tạm giữ của Vũ Quang V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số: 0865828396; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen lắp sim số: 0922231985; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, màu bạc, BKS: 99A-180.96, trong xe ô tô có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (8x12)cm bên trong chứa: 05 túi nilon màu trắng, đều có kích thước (2,5x2,5)cm bên trong đêu chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, kích thước (5x8)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 05 viên nén hình bầu dục màu vàng, V khai là số ma túy của V còn lại sau khi bán cho L vào tối ngày 23/7/2022.

Tại Bản kết luận giám định số 5215 ngày 01/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng tạm giữ của Nguyễn Thành L1 có khối lượng: 1,003 gam là ma túy loại Ketamine.

- 01 đĩa sứ, 01 thẻ ngân hàng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ tạm giữ tại phòng 604 của khách sạn Minh Cường đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Bản kết luận giám định số 7542 ngày 03/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận số tang vật chứng tạm giữ của Vũ Quang V:

- Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilon màu trắng có tổng khối lượng 4,381 gam đều là ma túy loại Ketamine.

- 01 túi nilon có:

+ 05 viên nén hình bầu dục màu vàng tổng khối lượng 2,041 gam đều là ma túy loại MDMA.

+ Tinh thể màu trắng khối lượng 0,419 gam là ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thành L1, Lò Thị C, Hoàng Trung Đ và Vũ Quang V khai nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và bán cho L, V khai: Vào khoảng đầu tháng 7/2022, V một mình đi đến khu vực phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh gặp và mua một người đàn ông (không biết tên và địa chỉ cụ thể) đứng ở ven đường 8.200.000đ tiền ma túy "ke" và "kẹo" (một túi ma túy chứa nhiều viên ma túy "kẹo" và nhiều túi ma túy "ke", không nhớ rõ số lượng cụ thể). Sau khi mua được ma túy V cất giấu với mục đích bán kiếm lời bằng số ma túy bản thân được sử dụng.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, do V khai không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Do khối lượng ma túy của V (loại ma túy Ketamine là 5,803 gam = 29,015%, loại ma túy MDMA là 2,041 gam = 40,82%; Tổng là 69,83%) nên xác định V có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 265/CT-VKSĐA ngày 30/11/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Hoàng Trung Đ về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lò Thị C và Nguyễn Thành L1 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Vũ Quang V về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Nay các bị cáo rất ân hận về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội trở về làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L và Hoàng Trung Đ; điểm b khoản 2 Điều 255 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Lò Thị C và Nguyễn Thành L1; Áp dụng khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Vũ Quang V.

Xử phạt:

Nguyễn Văn L với mức án từ 7 năm 9 tháng đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Hoàng Trung Đ với mức án từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Lò Thị C với mức án từ 7 năm đến 7 năm 3 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Nguyễn Thành L1 với mức án từ 7 năm đến 7 năm 3 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Vũ Quang V với mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy

- 01 thẻ ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Văn L và 01 đĩa sứ hình vuông màu trắng kích thước (22x22)cm được niêm phong trong 01 túi nilon dán kín bên ngoài có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thành L1, giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ điều tra Nguyễn Quang Thuận.

- 0,91gam Ketamine (còn lại sau giám định) được niêm phong 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thành L1, giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ điều tra Nguyễn Quang Thuận.

- 4,521gam Ketamine (còn lại sau giám định), 1,489 gam MDMA (còn lại sau giám định) được niêm phong 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Vũ Quang V, giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ điều tra Nguyễn Đức Việt.

Tịch thu sung công: 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thành L1, giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ điều tra Nguyễn Quang Thuận bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ (đều dính ma túy loại Ketamine theo kết luận giám định số 5215/KL-PC09 ngày 01/8/2022 của Phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội).

Tịch thu phát mại sung công:

- 01 loa nhỏ kiểu dáng hình con gấu, cao khoảng 20cm.

- 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone lắp kèm sim số thuê bao: 0584963333, số Imei: 359182079687037, số seri sim: 89840509201325054487

- 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp kèm sim số thuê bao: 0972350429, số Imei1: 357265093905568, số Imei2: 357265094289913

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp kèm sim số thuê bao: 0984284827, số Imei1: 352893111801967, số Imei2: 352893111785228.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp kèm các số thuê bao: 0919401992, số seri sim: 89840200011142755881 và 0969686781, số Imei1: 353279113581592/01, số Imei2: 353280113581590/01.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số: 0865828396, số Imei: 356929091381939/72.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen lắp sim số: 0922231985, số Imei1: 869904055439056, số Imei2: 869904055439049, số seri sim: 8984048000324472184.

- 01 loa màu đen ký hiệu SRX718, kích thước (50x60x70)cm đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ Anh, Điều tra viên Công an huyện Đ Anh đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, các đương sự đồng ý và không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 23/7/2022, tại thôn Hậu Dưỡng, xã Kim Chung, huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn L đã có hành vi cung cấp chất ma túy loại Ketamine và loại MDMA cho các đối tượng: Nguyễn Thành L1, Hoàng Trung Đ, Nguyễn Thị Hằng, Đỗ Duy Mạnh và Sầm Thị T3 sử dụng trái phép; Hoàng Trung Đ có hành vi chuẩn bị dụng cụ (quẩn tẩu) để các đối tượng khác sử dụng ma túy. Đến khoảng 03 giờ ngày 24/7/2022, tại thôn Nghĩa Lại, xã Uy Nỗ, huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn L đã có hành vi cung cấp chất ma túy loại Ketamine và loại MDMA cho các đối tượng: Nguyễn Thành L1, Hoàng Trung Đ, Nguyễn Thị Hằng, Đỗ Duy Mạnh, Lò Thị C và Sầm Thị T3 sử dụng trái phép; Hoàng Trung Đ, Nguyễn Thành L1 và Lò Thị C có hành vi giúp sức cho L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cũng vào khoảng 22 giờ ngày 23/7/2022, bị can Vũ Quang V có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và loại MDMA với giá 12.000.000đ cho Nguyễn Văn L tại thôn Hậu Dưỡng, xã Kim Chung, huyện Đ Anh, thành phố Hà Nội. Hành vi ấy của bị cáo đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ Anh truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Hoàng Trung Đ theo a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Lò Thị C và Nguyễn Thành L1 theo b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, truy tố Vũ Quang V đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự bằng bản cáo trạng số 265/CT-VKSĐA ngày 30/11/2022 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt đời sống xã hội. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản1Điều 51 Bộ luật hình sự, riêng bị cáo Đ có thời gian phục vụ trong quân đội, gia đình bị cáo L1, L có công với cách mạng và bị cáo C là người dân tộc thiểu số nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trừ bị cáo L Ngày 31/7/2013 Tòa án nhân dân huyện Đ Anh xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thường tích đến nay đã được xóa án, nhưng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thì các tình tiết giảm nhẹ chỉ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và cần thiết phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tại trại giam trong thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt: Trong vụ án này bị cáo L là người khởi sướng, hơn nữa ngày 31/7/2013 Tòa án nhân dân huyện Đ Anh xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thường tích tuy đã được xóa án nhưng không lấy nó làm bài học nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn các bị cáo khác, xong đến bị cáo Đ, L1 và C. Riêng bị cáo Vũ Quang V có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và loại MDMA với giá 12.000.000đ cho Nguyễn Văn L thì với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cũng cần thiết phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tại trại giam trong thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với Đỗ Duy Mạnh, Nguyễn Thị Hằng và Sầm Thị T3, kết quả điều tra xác định: Các đối tượng trên chỉ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không liên quan đến hành vi phạm tội của các đối tượng khác nên Công an huyện Đ Anh đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với các đối tượng nên không xét.

Đối với chủ cơ sở kinh doanh Karaoke Xo, kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi vi phạm của các đối tượng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với việc cơ sở có vi phạm về các quy định hành chính, Công an huyện Đ Anh đã có Công văn đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Đ Anh xử lý theo quy định của pháp luật nên không xét.

Đối với các nhân viên vào phục vụ tại phòng hát Vip 5, quán Karaoke Xo, do các đối tượng đều không quen biết, do quản lý quán là chị Lê Thị Hương gọi từ bên ngoài vào, không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để điều tra làm rõ nên không xét.

[3] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251, Điều 255 Bộ luật hình sự còn quy định về hình phạt phụ là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tang vật: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ Anh đã thu và xử lý vật chứng theo quy định, còn chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ Anh: 01 thẻ ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Văn L và 01 đĩa sứ hình

vuông màu trắng kích thước (22x22)cm; 0,91gam Ketamine (còn lại sau giám định); 4,521gam Ketamine (còn lại sau giám định), 1,489 gam MDMA (còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đồng; 01 loa nhỏ kiểu dáng hình con gấu, cao khoảng 20cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp kèm sim số thuê bao: 0584963333, số Imei: 359182079687037, số seri sim: 89840509201325054487; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp kèm sim số thuê bao: 0972350429, số Imei1: 357265093905568, số Imei2: 357265094289913; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp kèm sim số thuê bao: 0984284827, số Imei1: 352893111801967, số Imei2: 352893111785228; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp kèm các số thuê bao: 0919401992, số seri sim: 89840200011142755881 và 0969686781, số Imei1: 353279113581592/01, số Imei2: 353280113581590/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số: 0865828396, số Imei: 356929091381939/72; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen lắp sim số: 0922231985, số Imei1: 869904055439056, số Imei2: 869904055439049, số seri sim: 8984048000324472184; 01 loa màu đen ký hiệu SRX718, kích thước (50x60x70)cm đã qua sử dụng và 200.000đồng thu của L.

Xét số tang vật trên đã dùng vào việc phạm tội nên cho tịch thu sung ngân sách nhà nước tờ tiền 50.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đồng. Tịch thu phát mại số điện thoại và loa, tịch thu tiêu hủy số ma túy. Trả cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 200.000đồng do không dùng vào việc phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, trừ bị cáo C là người dân tộc thiểu số nên Hội đồng xét xử cho miễn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn L, Hoàng Trung Đ, Lò Thị C, Nguyễn Thành L1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Vũ Quang V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

<u>Xử phạt:</u> Nguyễn Văn L 7 (bẩy) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/7/2022.

<u>Xử phạt:</u> Hoàng Trung Đ 7 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/7/2022

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự.

<u>Xử phạt:</u> Nguyễn Thành L1 7 (bẩy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/7/2022.

<u>Xử phạt:</u> Lò Thị C 7 (bẩy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/7/2022

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự.

<u>Xử phạt:</u> Vũ Quang V 3 (ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/10/2022

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thẻ ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Văn L và 01 đĩa sứ hình vuông màu trắng kích thước (22x22)cm được niêm phong trong 01 túi nilon dán kín bên ngoài có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thành L1, giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ điều tra Nguyễn Quang Thuận.

+ 0,91gam Ketamine (còn lại sau giám định) được niêm phong 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thành L1, giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ điều tra Nguyễn Quang Thuận.

+ 4,521gam Ketamine (còn lại sau giám định), 1,489 gam MDMA (còn lại sau giám định) được niêm phong 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Vũ Quang V, giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ điều tra Nguyễn Đức Việt.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thành L1, giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ điều tra Nguyễn Quang Thuận bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ (đều dính ma túy loại Ketamine theo kết luận giám định số 5215/KL-PC09 ngày 01/8/2022 của Phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội).

- Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước:

+ 01 loa nhỏ kiểu dáng hình con gấu, cao khoảng 20cm.

+ 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone lắp kèm sim số thuê bao: 0584963333, số Imei: 359182079687037, số seri sim: 89840509201325054487

+ 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp kèm sim số thuê bao: 0972350429, số Imei1: 357265093905568, số Imei2: 357265094289913

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp kèm sim số thuê bao: 0984284827, số Imei1: 352893111801967, số Imei2: 352893111785228.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp kèm các số thuê bao: 0919401992, số seri sim: 89840200011142755881 và 0969686781, số Imei1: 353279113581592/01, số Imei2: 353280113581590/01.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số: 0865828396, số Imei: 356929091381939/72.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen lắp sim số: 0922231985, số Imei1: 869904055439056, số Imei2: 869904055439049, số seri sim: 8984048000324472184.

+ 01 loa màu đen ký hiệu SRX718, kích thước (50x60x70)cm đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đ Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ Anh ngày 13/12/2022.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (số tiền này đã được chuyển vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ Anh ngày 09/12/2022).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L, Hoàng Trung Đ, Nguyễn Thành L1 và bị cáo Vũ Quang V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị C.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ Anh;
- Công an huyện Đ Anh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Đ Anh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN

Nguyễn Văn Khánh